

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CAO LỘC
TỈNH LẠNG SƠN**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc**

Bản án số: 02/2020/HS-ST
Ngày 13 - 01 - 2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CAO LỘC, TỈNH LẠNG SƠN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Lương Thị Mỹ Hạnh

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Tô Thị Lợi

Ông Lưu Văn Viên

- Thư ký phiên toà: Bà Mạc Thị Sầm –Thư ký Toà án nhân dân huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn tham gia phiên toà: Ông Chu Xuân Hải - Kiểm sát viên.

Ngày 13 tháng 01 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 112/2019/TLST-HS, ngày 19 tháng 12 năm 2019, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 113/2019/QĐXXST- HS, ngày 30 tháng 12 năm 2019 đối với bị cáo:

Vy Văn L (tên gọi khác: Không), sinh ngày 12/12/1984 tại thành phố L, tỉnh Lạng Sơn. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: Thôn Q, xã Q, thành phố L, tỉnh Lạng Sơn; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ văn hóa: 4/12; dân tộc: Nùng; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Vy Văn B (đã chết) và bà Hoàng Thị K; có vợ là Hoàng Thị B và 02 con; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 45, ngày 20 tháng 6 năm 2005 của Công an huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn xử phạt Vi Văn L 200.000đồng về hành vi gây sách nhiễu, gây phiền hà cho người khác khi bốc vác chuyên chở, đã được xóa tiền sự; bị cáo bị tạm giữ và tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn từ ngày 04/8/2019 cho đến nay. Có mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Bà Hoàng Thị Đ, sinh năm 1960

Địa chỉ: Thôn N, xã H, huyện V, tỉnh Lạng Sơn, vắng mặt.

Anh Trần Văn D, sinh ngày 07/9/1984

Địa chỉ: Số 157, phố C, đường H, phường C, thành phố L, tỉnh Lạng Sơn.

Chỗ ở hiện nay: Khu M, Tái định cư M, thành phố L, tỉnh Lạng Sơn, có mặt.

- Người chứng kiến: Anh Đoàn Văn T, có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 22 giờ 30 phút, ngày 03/8/2019, Tổ Công tác Phòng Cảnh sát hình sự Công an tỉnh Lạng Sơn phối hợp với Công an huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn tiến hành kiểm tra tuyến đường Quốc lộ 1A (cũ), phát hiện tại Km10 + 500 thuộc địa phận thôn Tổng Méo, xã Tân Thành, huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn có 01 nam thanh niên đang ngồi trên xe mô tô đỗ ngay cạnh đường, trên giá đề hàng đằng sau chở 01 bao tải dưa có biểu hiện nghi vấn. Tổ Công tác đã tiến hành kiểm tra, nam thanh niên khai nhận tên là Vy Văn L, sinh năm 1984, nơi cư trú: Thôn Q, xã Q, thành phố L, tỉnh Lạng Sơn. Kiểm tra bao tải dưa phát hiện bên trong có 40 giàn pháo, loại 36 lỗ/giàn. Vy Văn L khai nhận đây là số pháo L mua ở Trung Quốc về đang trên đường mang đi bán cho khách thì bị bắt giữ.

Vật chứng thu giữ gồm: 40 (bốn mươi) giàn pháo loại 36 lỗ/giàn, tổng khối lượng là 56 kg; 01 (một) bao tải dưa màu xanh; 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA màu đen đã qua sử dụng; 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu PASSION, biển kiểm soát 12K5 - 1928, xe cũ đã qua sử dụng.

Tại cơ quan điều tra, Vy Văn L khai nhận: Hàng ngày Vy Văn L thường qua biên giới cửa khẩu Cốc Nam, Tân Mỹ, Văn Lãng vác hàng thuê từ Trung Quốc về Việt Nam. Từ tháng 6/2019, Vy Văn L nảy sinh ý định mua pháo từ Trung Quốc mang về Việt Nam bán kiếm lời. Mỗi ngày sau khi vác hàng xong, Vy Văn L quay trở lại Trung Quốc mua 02 (hai) giàn pháo loại 36 lỗ/giàn mang về cất giấu tại nhà tại thôn Q, xã Q, thành phố L, tỉnh Lạng Sơn. Từ tháng 6/2019 đến tháng 8/2019, Vy Văn L mua về cất giấu được 40 (bốn mươi) giàn pháo loại 36 lỗ/giàn.

Sau đó Vy Văn L thường xuyên đăng một số video về những cảnh đốt pháo, hình ảnh các giàn pháo và số điện thoại của mình lên tài khoản Facebook cá nhân mang tên “Vy Xuan Lo” nhằm mục đích bán pháo nổ trên mạng Internet. Đến khoảng cuối tháng 7/2019 có một người đàn ông sử dụng số điện thoại 0382.012.146 gọi vào số điện thoại của L hỏi có bán pháo không. L trả lời là có. Người đàn ông đó đặt vấn đề mua 100 giàn pháo, loại 36 lỗ/giàn, L đồng ý.

Ngày 03/8/2019, L chủ động dùng điện thoại của mình gọi vào số 0382.012.146 cho người đàn ông đặt mua pháo trước đây và nói với người này là hiện nay đã có pháo, tối đến nhà L để mua pháo. Người này đồng ý. Khoảng 21 giờ 00 cùng ngày, có 02 người đàn ông lạ mặt đến nhà L xem pháo. Hai bên thỏa thuận giá là 300.000đồng/giàn, họ mua 100 giàn. Hai người đàn ông nói đi lấy xe ô tô để chở pháo và hẹn giao hàng tại thôn Tổng Méo, xã Tân Thành, huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn. L đồng ý và cho 40 giàn pháo loại 36 lỗ/giàn vào bao tải dưa màu xanh chở trên xe mô tô Biển kiểm soát 12K5 - 1928 đến điểm hẹn để giao nhưng bị Công an bắt giữ như đã nêu trên.

Tại biên bản xác định trọng lượng pháo lập hồi 01 giờ 10 phút, ngày 04/8/2019 tại Ủy ban nhân dân xã Tân Thành, huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn xác định 40 (bốn mươi) giàn pháo loại 36 lỗ/giàn có tổng trọng lượng 56kg (năm mươi sáu ki lô gam).

Bản kết luận giám định số 140/KL-PC09 ngày 06/8/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lạng Sơn kết luận: Mẫu vật gửi giám định đều là pháo có đầy đủ đặc tính của pháo nổ (có chứa thuốc pháo, khi đốt đều gây tiếng nổ).

Tại bản Cáo trạng số 01/CT-VKS, ngày 18 tháng 12 năm 2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn truy tố bị cáo Vy Văn L về tội “Buôn bán hàng cấm” theo điểm g, k, khoản 2, Điều 190 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa bị cáo Vy Văn L khai nhận: Do có người đặt mua 100 giàn pháo nổ, loại 36 lỗ/giàn nên bị cáo đã gom mua 40 giàn pháo nổ, loại 36 lỗ/giàn, tổng số là 56 kg từ Trung Quốc mang về Việt Nam bán kiếm lời. Bị cáo thừa nhận hành vi của mình là vi phạm pháp luật, do hám lợi nên bị cáo đã phạm tội.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Vy Văn L phạm tội “Buôn bán hàng cấm; áp dụng điểm g, k, khoản 2, Điều 190; điểm s, khoản 1, Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự. Về hình phạt chính: Xử phạt bị cáo Vy Văn L từ 06 (sáu) năm đến 07 (bảy) năm tù giam. Về hình phạt bổ sung: Đề nghị không áp dụng vì bị cáo điều kiện kinh tế khó khăn, thu nhập không ổn định.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự; điểm a, khoản 2, Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự, tịch thu hóa giá sung công quỹ Nhà nước: 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA màu đen đã qua sử dụng; 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu PASSION, biển kiểm soát 12K5 - 1928, xe cũ đã qua sử dụng kèm theo 01 giấy đăng ký xe; 01 bao tải dứa màu xanh xác nhận Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Cao Lộc đã tiêu hủy cùng toàn bộ số lượng pháo thu giữ của bị cáo Vy Văn L. Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Trong phần tranh luận, bị cáo Vy Văn L không có ý kiến tranh luận với đại diện Viện kiểm sát. Khi nói lời nói sau cùng, bị cáo đề Hội đồng xét xử cho bị cáo được hưởng mức án nhẹ nhất để có cơ hội sửa chữa lỗi lầm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, phù hợp với biên bản xác định trọng lượng pháo; bản kết luận giám định số 140/KL-PC09 ngày 06/8/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lạng Sơn và phù hợp với các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Do đó Hội đồng xét xử xét thấy có đủ cơ sở khẳng định, bị cáo Vy Văn L đã có hành vi sang Trung Quốc thu mua gom được 40 giàn pháo nổ, loại 36 lỗ/giàn, có tổng trọng lượng

56 kg mang về Việt Nam để bán kiếm lời. Hành vi của bị cáo Vy Văn L đã đủ yếu tố cấu thành tội “Buôn bán hàng cấm” theo điểm g, k, khoản 2 Điều 190 của Bộ luật Hình sự. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn truy tố đối với bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[2] Hành vi phạm tội của bị cáo Vy Văn L thuộc trường hợp rất nghiêm trọng vì đã xâm phạm trật tự quản lý kinh tế, xâm phạm đến chính sách quản lý một số hàng hóa của Nhà nước, làm ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự và an toàn xã hội. Khi phạm tội bị cáo có đầy đủ năng lực hành vi, tuổi chịu trách nhiệm hình sự, do vậy bị cáo có đủ khả năng để nhận thức việc buôn bán pháo nổ qua biên giới là trái với quy định của pháp luật nhưng vì mục đích lợi nhuận bị cáo vẫn cố tình thực hiện.

[3] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo điểm s, khoản 1, Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[5] Về nhân thân: Bị cáo có 01 tiền sự, đã được xóa. Nhưng xác định bị cáo là người có nhân thân xấu.

[6] Trên cơ sở đánh giá tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo, Hội đồng xét xử thấy bị cáo Vy Văn L mặc dù không có tình tiết tăng nặng nhưng là người có nhân thân xấu. Bị cáo chỉ có 01 tình tiết giảm nhẹ tại khoản 1, Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Trong khi Đảng và Nhà nước đang đấu tranh quyết liệt với hành vi buôn bán, vận chuyển, tàng trữ pháo nổ thì xét thấy cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian tương ứng với hành vi phạm tội của bị cáo để làm gương cho người khác, phòng ngừa chung trong xã hội.

[7] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 4, Điều 190 của Bộ luật Hình sự người có hành vi “Buôn bán hàng cấm” còn có thể bị xử phạt hình phạt bổ sung là hình phạt tiền từ 20.000.000đồng đến 100.000.000đồng. Nhưng xét thấy bị cáo không có nghề nghiệp ổn định, không có tài sản riêng, nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[8] Về xử lý vật chứng: 01 điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA kèm theo một sim điện thoại thu giữ của bị cáo Vy Văn L bị cáo dùng để liên lạc bán pháo; 01 xe mô tô nhãn hiệu PASSION, biển kiểm soát 12K5- 1928 bị cáo dùng để chở pháo đi bán, kèm theo 01 giấy đăng ký xe, đây là phương tiện phạm tội nên cần tịch thu hóa giá sung công quỹ Nhà nước. Xác nhận Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Cao Lộc đã tiêu hủy toàn bộ số lượng pháo cùng 01 bao tải dứa màu xanh đã thu giữ của bị cáo Vy Văn L.

[9] Về án phí: Bị cáo bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

[10] Về quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo theo quy định tại Điều 331, 332, 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[11] Người bán pháo cho bị cáo là người Trung Quốc, không biết rõ tên, địa chỉ nên không thể xác minh làm rõ. Đối tượng mua pháo của bị cáo chỉ liên lạc qua điện thoại, bị cáo không thể nhận dạng được; anh Trần Văn D khai không được đăng ký sử dụng số thuê bao 0382.012.146, không quen biết bị cáo L nên chưa đủ căn cứ xem xét trách nhiệm hình sự đối với anh Trần Văn D.

[12] Kiến nghị Chi nhánh viễn thông Viettel tỉnh Lạng Sơn cần quản lý chặt chẽ việc đăng ký số thuê bao di động để phục vụ công tác kiểm soát, ngăn chặn tội phạm.

[13] Ý kiến đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa về tội danh, mức hình phạt, xử lý vật chứng phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[14] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã khai báo phù hợp với các chứng cứ khác và không có khiếu nại về hành vi, quyết định của người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên là hợp pháp.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm g, k, khoản 2, Điều 190; điểm s, khoản 1, Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự;

Căn cứ điểm a, khoản 1, khoản 2 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; điểm a, c, khoản 2, điểm a, b, khoản 3, Điều 106; khoản 2 Điều 136; Điều 331; 332; 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Xử:

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Vy Văn L phạm tội “Buôn bán hàng cấm”.

2. Về hình phạt:

- Hình phạt chính: Xử phạt bị cáo Vy Văn L 06 (sáu) năm 06 (sáu) tháng tù giam. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam 04/8/2019.

- Hình phạt bổ sung: Không áp dụng đối với bị cáo Vy Văn L.

3. Về xử lý vật chứng:

Tịch thu giá sung công quỹ Nhà nước các vật chứng sau:

- 01 (một) điện thoại di động, đã qua sử dụng, nhãn NOKIA, số IMEI 1: 356004081715783; số IMEI 2: 356004081715791, bên trong lắp một sim Viettel

có dãy số 8984048000037346774 và một sim Viettel có dãy số 8984048000030942273 thu giữ của bị cáo Vy Văn L.

- 01 (một) chiếc xe mô tô, nhãn hiệu PASSION, biển kiểm soát 12K5 – 1928; số máy VTTJL1P50FMG – A 000803, số khung RRKDCGKTT7X000803, đã qua sử dụng, trên xe buộc 01 giá để hàng;

- 01 (một) đăng ký xe mang tên chủ sở hữu Hoàng Thị Đ, sinh năm 1960 (Địa chỉ: Thôn N, xã H, huyện V, Lạng Sơn) do Phòng Cảnh sát giao thông Công an tỉnh Lạng Sơn cấp ngày 02/02/2008.

(Hiện vật chứng đang được lưu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 19/12/2019).

4. Về án phí: Bị cáo Vy Văn L phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm để sung công quỹ Nhà nước.

5. Về quyền kháng cáo: Án xử công khai sơ thẩm, có mặt bị cáo. Bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lạng Sơn;
- Sở Tư pháp tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn;
- Công an huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn;
- Đội Tổng hợp Công an huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn;
- Chi cục THADS huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn;
- Chi nhánh viễn thông Viettel tỉnh Lạng Sơn (xã Mai Pha, TP. Lạng Sơn);
- Bị cáo (tổng đạt);
- Người tham gia tố tụng khác;
- Lưu: Hồ sơ vụ án; lưu trữ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)
Lương Thị Mỹ Hạnh**